

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/DS-ST
Ngày : 27 - 4 - 2022
V/v “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Võ Thanh Tân

- Bà Phan Hoàng Mai.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Ngọc Ký - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:
Ông Dương Chí Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 265/2021/TLST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2021 về “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 76/2022/QĐST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: NH TMCP ĐC VN

Trụ sở: Số 22 NQ, phường TT, quận HK, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình Lâm – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người được ủy quyền: Ông Mai Xuân Thuận – Chức vụ: Giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc Tài sản.

Người được ủy quyền lại: Bà Hồ Việt Hà – Chức vụ: Phó Giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng:

+ Bà Nguyễn Thị Thu Hoài – Chức vụ: Giám đốc khách hàng – Phòng quản lý khách hàng Không tài sản bảo quản – Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản

PvcomBank

Địa chỉ: NH TMCP ĐCVN, số 264E Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Võ Duy Thanh – Chức vụ: Chuyên viên quản lý khách hàng – Phòng quản lý khách hàng Không tài sản bảo quản – Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản PvcomBank (có mặt).

Địa chỉ: NH TMCP ĐCVN – Chi nhánh Cần Thơ, số 131, Trần Hưng Đạo, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

(Theo giấy ủy quyền số 21879/UQ-PVB ngày 07/12/2021 của NH TMCP ĐCVN).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Phương L, sinh năm: 1965; Địa chỉ: 163/3N NTH, phường MB, thành phố LX, tỉnh An Giang (vắng mặt lần thứ 2 không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Đại chúng Việt Nam (viết tắt là Ngân hàng) trình bày nội dung:

Ngày 11/01/2018, NH TMCP ĐCVN – Chi nhánh An Giang – Phòng giao dịch LX với bà Nguyễn Thị Phương L đã ký kết Hợp đồng hạn mức thấu chi số 019/2018/HĐHMTTC/PVB-CN.LX và Phụ lục sửa đổi hạn mức thấu chi số PL01-019/2018/HĐHMTTC/PVB-CN.LX ngày 16/3/2018, với nội dung cơ bản như sau: Hạn mức thấu chi (HMTTC): 120.000.000 đồng; Thời hạn HMTTC: 12 tháng (kể từ ngày ký hợp đồng). Khi thời hạn cấp HMTTC kết thúc, chủ tài khoản có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền thấu chi và lãi thấu chi cho Ngân hàng. Mục đích: vay tiêu dùng. Lãi suất thấu chi trong hạn tại thời điểm ký hợp đồng là 14,5%/năm. Lãi suất được điều chỉnh 03 tháng/lần (kỳ điều chỉnh lãi suất) kể từ ngày ký hợp đồng và được xác định: Lãi suất cho vay = Lãi suất tiền gửi tiết kiệm Đại chúng, kỳ hạn 13 tháng, lĩnh lãi cuối kỳ theo biểu lãi suất tiền gửi với khách hàng cá nhân tại Ngân hàng niêm yết từng thời kỳ + (biên độ) 6%/năm. Kỳ trả lãi: ngày 05 hàng tháng. Thanh toán số tiền thấu chi: số tiền thấu chi có thể được thanh toán một phần hoặc toàn bộ hàng tháng nhưng phải được thanh toán toàn bộ vào ngày kết thúc thời hạn hạn mức thấu chi. Lãi suất quá hạn: bằng 150% lãi suất trong hạn.

Ngân hàng đã thực hiện giải ngân cho bà Nguyễn Thị Phương L số tiền 120.000.000 đồng theo hợp đồng hạn mức thấu chi số 019/2018/HĐHMTTC/PVB-CN.LX ngày 11/01/2018 và Phụ lục sửa đổi Hợp đồng hạn mức thấu chi số PL01-019/2018/HĐHMTTC/PVB-CN.LX ngày 16/3/2018. Trong quá trình thực hiện theo thỏa thuận tại hợp đồng hạn mức thấu chi bà L đã thực hiện được một phần nghĩa vụ trả nợ cho PVcombank, cụ thể: nợ gốc đã trả: 56.000.000 đồng, lãi suất đã thanh toán: 15.182.950 đồng. Ngày 27/01/2021, Ngân hàng đã làm việc trực tiếp với bà L và bà L đã cam kết trả nợ hàng tháng với số tiền 5.000.000 đồng nhưng đã không thực hiện đúng như cam kết. Ngày 16/3/2021, Ngân hàng đã gửi Công văn số

1022/TB-PVB về việc thông báo nợ quá hạn yêu cầu bà L thanh toán dứt điểm toàn bộ khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác tại Ngân hàng trước ngày 31/3/2021, tuy nhiên bà L không thực hiện, có biểu hiện trốn tránh nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng.

Tại đơn khởi kiện, NH TMCP ĐCVN yêu cầu bà L phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng số tiền 110.993.840 đồng (trong đó nợ gốc 64.000.000 đồng, lãi quá hạn: 46.993.840 đồng) tính đến ngày 28/10/2021.

Tại phiên tòa, NH TMCP ĐCVN yêu cầu bà L phải có nghĩa vụ trả tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 27/4/2022 là: 117.947.745 đồng, trong đó: nợ gốc 64.000.000 đồng; lãi trong hạn: 260.389 đồng, lãi quá hạn: 53.601.534 đồng và phí chậm thanh toán: 85.821 đồng. Đồng thời, buộc bà L phải trả các khoản nợ lãi và phí phát sinh theo hợp đồng hạn mức thấu chi kể từ ngày 27/4/2022 cho đến khi tất toán khoản vay.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Phương L vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên Tòa án không ghi nhận ý kiến của bà L về nội dung đơn khởi kiện của Ngân hàng; không cung cấp tài liệu, chứng cứ và ý kiến cho Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố LX phát biểu quan điểm:

Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm. Về thời hạn chuẩn bị xét xử thực hiện đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 203 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngân hàng căn cứ vào Hợp đồng hạn mức thấu chi và Phụ lục sửa đổi Hợp đồng hạn mức thấu chi được ký kết giữa Ngân hàng và bà Nguyễn Thị Phương L để yêu cầu bà L trả nợ gốc, lãi quá hạn và lãi phát sinh chưa thanh toán cho Ngân hàng là có cơ sở để chấp nhận theo quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà L trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 27/4/2022 là: 117.947.745 đồng, trong đó: nợ gốc 64.000.000 đồng; lãi trong hạn: 260.389 đồng, lãi quá hạn: 53.601.534 đồng và phí chậm thanh toán: 85.821 đồng. Đồng thời, buộc bà L tiếp tục trả các khoản nợ lãi và phí phát sinh theo hợp đồng hạn mức thấu chi kể từ ngày 28/4/2022 cho đến khi tất toán khoản vay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam (viết tắt là Ngân hàng) do ông Nguyễn Đình Lâm – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật ủy quyền cho ông Mai Xuân Thuận – chức vụ: Giám đốc Khối Quản lý và Tái cấu trúc tài sản (theo Giấy ủy quyền số 10771/UQ-PVB ngày 10/6/2020). Người được ủy quyền lại bà Hồ Việt Hà – chức vụ: Phó Giám đốc Khối Quản lý và tái cấu trúc tài sản (theo Giấy ủy quyền số 5157/UQ-PVB ngày 30/3/2021). Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng ông Võ Duy Thanh – chức vụ: Chuyên viên quản lý khách hàng – Phòng Quản lý khách hàng không tài sản bảo đảm – Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản (theo Giấy ủy quyền số 21879/UQ-PVB ngày 07/12/2021).

Thủ tục ủy quyền trên là phù hợp theo quy định tại các Điều 85, Điều 86 Bộ luật tố tụng dân sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ông Thanh tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và được thực hiện các quyền, nghĩa vụ tố tụng dân sự theo nội dung văn bản ủy quyền.

[2] Ngân hàng khởi kiện bà Nguyễn Thị Phương L yêu cầu trả tiền vốn vay và lãi phát sinh theo Hợp đồng hạn mức thấu chi số 019/2018/HĐHMTTC/PVB-CN.LX ngày 11/01/2018 và Phụ lục sửa đổi Hợp đồng hạn mức thấu chi ngày 16/3/2018. Do đó, xác định đây là quan hệ tranh chấp về hợp đồng tín dụng được quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Bị đơn có nơi cư trú tại phường MB, thành phố LX, tỉnh An Giang. Căn cứ Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân thành phố LX thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[4] Bị đơn bà Nguyễn Thị Phương L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 328 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[5] Theo nội dung Hợp đồng hạn mức thấu chi số 019/2018/HĐHMTTC/PVB-CN.LX ngày 11/01/2018 và Phụ lục sửa đổi hạn mức thấu chi số PL01-019/2018/HĐHMTTC/PVB-CN.LX ngày 16/3/2018 được ký kết giữa Ngân hàng Đại Chúng Việt Nam và bà Nguyễn Thị Phương L thì hai bên thỏa thuận Ngân hàng cấp hạn mức thấu chi cho bà L với số tiền 120.000.000 đồng và các thỏa thuận khác như Ngân hàng trình bày. Tuy nhiên, sau khi nhận tiền vay, trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà L chỉ thanh toán được 56.000.000 đồng tiền vốn và 15.182.950 đồng tiền lãi rồi không tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Đại Chúng Việt Nam nữa mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Phương L phải có trách nhiệm trả tổng số nợ tính đến ngày 27/4/2022 là 117.947.745 đồng, trong đó nợ gốc: 64.000.000 đồng, lãi trong hạn: 260.389 đồng, lãi quá hạn: 53.601.534 đồng và phí chậm thanh toán: 85.821 đồng, đồng thời tiếp tục trả các

khoản nợ lãi và phí phát sinh theo hợp đồng hạn mức thấu chi kể từ ngày 28/4/2022 cho đến khi tất toán khoản vay.

[6] Như vậy, có căn cứ xác định trên thực tế giữa Ngân hàng Đại Chúng Việt Nam và bà L có giao kết hợp đồng tín dụng dưới hình thức thấu chi tài khoản thẻ. Hợp đồng được các bên tiến hành giao kết trên nguyên tắc tự nguyện; hình thức và nội dung của Hợp đồng tại thời điểm xác lập phù hợp với quy định của pháp luật; lãi suất các bên thỏa thuận phù hợp với Quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Do đó, hợp đồng trên có giá trị pháp lý và làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên. Sau khi ký kết hợp đồng, bà L đã thực hiện các giao dịch rút tiền, chuyển khoản nhưng số tiền bà L trả cho Ngân hàng không đủ với số tiền đã rút, chuyển khoản. Xét thấy, bà L đã không thực hiện việc trả vốn và lãi theo đúng thỏa thuận là vi phạm hợp đồng, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng Đại Chúng Việt Nam. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Đại Chúng Việt Nam là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Mặt khác, quá trình giải quyết, xét xử vụ án, bà L không thể hiện ý kiến bằng văn bản, không giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ chứng minh đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là cố tình trốn tránh nghĩa vụ trả nợ.

[8] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc bà L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Đại Chúng Việt Nam số tiền tổng cộng 117.947.745 đồng (tạm tính đến ngày 27/4/2022), trong đó nợ gốc: 64.000.000 đồng; lãi trong hạn: 260.389 đồng, lãi quá hạn: 53.601.534 đồng và phí chậm thanh toán: 85.821 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng hạn mức thấu chi đã ký kết cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

[9] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên NH TMCP ĐCVN không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Phương L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 238, các Điều 271, 273, 278, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Các Điều 463, 466, 470, 688 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Khoản 14 và khoản 16 Điều 4, Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;
- Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam đối với bà Nguyễn Thị Phương L.

Buộc bà Nguyễn Thị Phương L có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam (Do Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng – Chi nhánh An Giang đại diện) nhận số tiền (tạm tính đến ngày 27/4/2022) tổng cộng là 117.947.745 đồng (một trăm mười bảy triệu, chín trăm bốn mươi bảy nghìn, bảy trăm bốn mươi lăm đồng), trong đó: nợ gốc: 64.000.000 đồng (sáu mươi bốn triệu đồng); lãi trong hạn: 260.389 đồng (hai trăm sáu mươi nghìn, ba trăm tám mươi chín đồng), lãi quá hạn: 53.601.534 đồng (năm mươi ba triệu, sáu trăm lẻ một nghìn, năm trăm ba mươi bốn đồng) và phí chậm thanh toán: 85.821 đồng (tám mươi lăm nghìn, tám trăm hai mươi một đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng hạn mức thấu chi số 019/2018/HĐHMTCP/PVB-CN.LX ngày 11/01/2018. Trường hợp trong Hợp đồng hạn mức thấu chi, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam (Do Ngân hàng thương mại cổ phần Đại Chúng Việt Nam – Chi nhánh An Giang đại diện) được nhận lại 2.775.000 đồng (hai triệu, bảy trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000838 ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố LX.

Bà Nguyễn Thị Phương L phải chịu 5.897.387 đồng (năm triệu, tám trăm chín mươi bảy nghìn, ba trăm tám mươi bảy đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo:

NH TMCP ĐCVN được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (27/4/2022).

Bà Nguyễn Thị Phương L vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP LX;
- VKSND TP LX;
- TAND tỉnh An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Dung